

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ PHÚ THỌ
TỈNH PHÚ THỌ

Bản án số: 35/2019/HS-ST
Ngày 25/7/2019.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ THỌ - TỈNH PHÚ THỌ

- Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Hưng Thủy**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Ma Thị Ngọc Hà**

2. Ông **Mai Nhật Đậu**

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Nguyễn Hải Phú** - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Thọ, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Thọ tham gia phiên tòa: Ông **Lưu Thanh Liêm** - Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 25 tháng 7 năm 2019 tại trụ sở UBND phường T thị xã P, tỉnh Phú Thọ mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 38/2019/TLST - HS, ngày 03 tháng 7 năm 2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS, ngày 12/7/2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Phi H** - Sinh năm 1973, tại: thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Nơi ĐKKHKT và chỗ ở hiện nay: Phố T, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Nguyễn H sinh năm 1943 và bà Kiều Thị S (Đã chết).

Gia đình bị cáo có 04 anh chị em, bị cáo là thứ 02.

Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Lịch sử bản thân:

Tại bản án số: 17/ST – HS, ngày 30/9/1994, tòa án nhân dân thị xã P xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng về tội “Trộm cắp tài sản công dân”. Đã được xóa án tích.

Tại bản án số: 02/HSST, ngày 16/12/2003, tòa án nhân dân thị xã P xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Đã được xóa án tích.

Bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam trong vụ án này, nhưng bị cáo bị bắt tạm giam trong vụ án khác (Mua bán trái phép chất ma túy) và bị tạm giam từ ngày 10/7/2019, theo lệnh tạm giam số 11 ngày 10/7/2019 của Công an thị xã P, tỉnh Phú Thọ, hiện đang bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ.(Có mặt tại phiên tòa)

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Đức B sinh năm 1979

Trú tại: Khu 3 phường T, thị xã P, tỉnh Phú Thọ (Vắng mặt).

Người chứng kiến:

Ông Lại Mạnh Trường, sinh năm 1968 (Vắng mặt).

Trú tại: Phố S, phường H, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Anh Nguyễn Tuấn A sinh năm 1981 (Vắng mặt).

Trú tại: Phố N, phường A, thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 17h40 phút ngày 25/3/2019, tại khu vực đường sắt cắt ngang thuộc phố Đoàn Kết, phường H, thị xã P, tổ công tác của Công an thị xã P phát hiện Hoàng Đức B sinh năm 1979; Trú tại: Khu 3, Phường T, thị xã P có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã mời người chứng kiến cùng tiến hành kiểm tra đối với B. Qua kiểm tra đã thu giữ của B 01 xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc, đã qua sử dụng bên trong có bám dính dung dịch màu hồng; 01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng. Ngay tại nơi kiểm tra B khai nhận đó là chiếc xi lanh B vừa dùng để sử dụng ma túy và mảnh giấy là để gói chất ma túy. Tiếp tục kiểm tra tổ công tác thu giữ của B: 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBILSTAR, màu đen, viên đồ kèm theo 01 thẻ sim 0364.316.068. Tổ công tác đã cho chiếc xi lanh nhựa thu giữ của B vào trong 01 bì giấy, dán kín lại, B cùng các thành phần tham gia kí tên vào mép dán. Sau đó, tổ công tác đưa B cùng tang vật về trụ sở Công an phường H để lập biên bản theo quy định.

Về nguồn gốc số ma túy B khai nhận vừa mua của Nguyễn Phi H; sinh năm 1973; Trú tại: Phố T, phường A, thị xã P. H có đặc điểm Cao khoảng 1,60 m, mặc quần dài màu tím, áo khoác màu nâu. H vừa điều khiển xe đạp màu cam đi từ hướng sân bay thị xã P về hướng Ban chỉ huy quân sự thị xã P.

Căn cứ vào lời khai của Hoàng Đức B, tổ công tác tiến hành rà soát kiểm tra tại khu vực Ban chỉ huy Quân Sự thị xã P, thuộc phố Q, phường A, thị xã P thì phát hiện Nguyễn Phi H có đặc điểm như B đã khai nhận. Tổ công tác đã mời người chứng kiến tiến hành kiểm tra đối với H. Quá trình kiểm tra thu giữ của H: 01 gói giấy mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng bên trong gói giấy có chứa chất bột cục màu trắng và 400.000 đồng. H khai nhận chất bột cục màu trắng là ma túy heroin H cất giữ để sử dụng cho bản thân, số tiền 400.000đ là tiền H vừa bán ma túy cho Hoàng Đức B mà có. Ngoài ra, tổ công tác còn thu giữ của H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu WING màu đen đã qua sử dụng, số sim 0394981973, 01 chiếc xe đạp màu cam nhãn hiệu FUHSI đã qua sử dụng; 01 chiếc xi lanh nhựa loại 3ml/cc; 01 ống Novocain chưa qua sử dụng. Tổ công tác đã cho gói giấy chứa chất bột cục màu trắng thu giữ của H vào trong một bì giấy dán kín lại, H cùng các thành phần

tham gia kí tên vào mép dán. Sau đó, tổ công tác đưa H cùng tang vật về trụ sở Công an phường A, thị xã P để làm việc.

Ngày 26/3/2019, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P đã trưng cầu phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Phú Thọ giám định dung dịch màu hồng bám dính trong xi lanh nhựa thu giữ của Hoàng Đức B và gói chất bột cục màu trắng thu giữ của Nguyễn Phi H.

Tại bản kết luận giám định số: 485/KLGD ngày 29/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa bên trong gói giấy gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,021 gam, loại Heroine”*.

Tại bản kết luận giám định số: 486/KLGD ngày 31/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Dung dịch màu hồng bám dính trong xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc trong bì giấy niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroine”*.

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Phi H đã khai nhận toàn bộ hành vi bán trái phép chất ma túy cho Hoàng Đức B, cụ thể như sau:

Do quen biết nhau từ trước nên khoảng 17h ngày 25/3/2019 Hoàng Đức B dùng số điện thoại của mình là 0364316068 gọi vào số của Nguyễn Phi H là 0394981973 và hỏi mua của H 400.000 đồng tiền ma túy Heroin. H đồng ý, hẹn gặp B ở khu vực sân bay thị xã P thuộc phường A, thị xã P. Sau đó, H đi xe đạp một mình ra khu vực gần ngã tư, chợ Mè thị xã P để tìm mua ma túy. Tại đây H đã gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) 02 gói ma túy Heroin với giá 400.000 đồng. Đến khoảng gần 17h30 cùng ngày B ra chỗ hẹn gọi điện cho H, H nói với B là đang trên đường về. Sau đó, H đã vào hiệu thuốc mua 01 chiếc xi lanh nhựa loại 3ml/cc, 01 ống Novocain hết 3.000 đồng rồi quay về chỗ hẹn gặp B. Tại đây, B đưa cho H 400.000 đồng (gồm 02 tờ mệnh giá 200.000 đồng). H cầm tiền và đưa cho B 01 gói ma túy heroin có đặc điểm mặt ngoài màu trắng, mặt trong màu vàng bên trong chứa chất bột cục màu trắng. Sau khi mua được ma túy; B mang đến khu vực đường sắt cắt ngang thuộc phố Đoàn Kết, phường H, thị xã P để sử dụng, khi vừa sử dụng xong thì bị Công an thị xã P phát hiện kiểm tra. Đối với Nguyễn Phi H, sau khi bán ma túy cho B, H đạp xe về đến khu vực Ban chỉ huy quân sự thị xã P thì bị lực lượng Công an kiểm tra thu giữ được 01 gói ma túy còn lại và 400.000 đồng tiền bán ma túy Heroin cho B như đã nêu ở trên.

Cơ quan điều tra đã tiến hành kiểm tra nhật ký cuộc gọi từ 02 số điện thoại thu giữ của Nguyễn Phi H và Hoàng Đức B. Kết quả xác định có phát sinh các cuộc điện thoại đi và cuộc điện thoại đến từ 02 số thuê bao trên trong ngày 25/3/2019; tương ứng với khoảng thời gian mà H và B đã liên lạc mua bán ma túy như đã khai báo tại cơ quan điều tra.

Quá trình điều tra giải quyết vụ án, không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ người đàn ông đã bán ma túy cho H như H khai báo. Vì vậy, Nguyễn Phi H phải chịu trách nhiệm hình sự về số ma túy đã bán cho Hoàng Đức B.

Đối với hành vi tàng trữ 0,021 gam ma túy Heroin để sử dụng cho bản thân, do không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân H không còn tiền án, tiền sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 14/6/2019 Công an thị xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Phi H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mức phạt 1.500.000 đồng là có căn cứ.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Nguyễn Phi H có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án xử phạt về các tội trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy (đã được xóa án tích). Tuy nhiên, quá trình điều tra, truy tố bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật và thành khẩn khai báo; bố để bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương kháng chiến hạng ba. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, Khoản 2 điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

Về đồ vật, tài sản tạm giữ: Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an thị xã P đã xác minh, làm rõ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu WING màu đen đã qua sử dụng kèm theo 01 thẻ sim số 0394981973 là của Nguyễn Phi H dùng để liên lạc cá nhân và mua bán ma túy. Tiền ngân hàng nhà nước Việt Nam 400.000 đồng là tiền H bán ma túy cho B mà có; 01 chiếc xilanh nhựa loại 3ml/cc; 01 ống Novocain chưa qua sử dụng là đồ dùng để sử dụng ma túy của H. 01 chiếc xe đạp màu cam nhãn hiệu FUHSI đã qua sử dụng là của H dùng làm phương tiện đi lại. 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR; màu đen, viên đỏ kèm theo 01 thẻ sim 0364316068 là của Hoàng Đức B dùng để liên lạc cá nhân và mua bán ma túy.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng: các biên bản kiểm tra, vật chứng thu giữ, lời khai nhận tội của bị cáo, lời khai của người chứng kiến, người liên quan, kết luận giám định cùng các tài liệu điều tra khác được cơ quan điều tra thu thập trong hồ sơ vụ án.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phi H đã khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu ở trên.

Hành vi nêu trên của H đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 - BLHS.

Tại bản cáo trạng số: 39/CT-VKSTXPT ngày 02/7/2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Nguyễn Phi H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 điều 251 - BLHS.

Tại phiên Tòa hôm nay đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Phi H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng khoản 1 điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 - BLHS.

Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Phi H từ 33 đến 36 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Đề nghị miễn hình phạt bổ sung theo điều luật cho bị cáo H.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 - BLHS; Khoản 2, điểm a, b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng :

Đề nghị tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Đề nghị tịch thu của bị cáo H 01 điện thoại di động nhãn hiệu WING màu đen đã qua sử dụng để bán phát mại sung quỹ Nhà nước, riêng chiếc thẻ sim số 0394981973 tịch thu để tiêu hủy.

Đề nghị tịch thu của Hoàng Đức B 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR; màu đen, viên đồ để bán phát mại sung quỹ Nhà nước, riêng chiếc thẻ sim 0364316068 tịch thu để tiêu hủy.

Đề nghị trả lại cho bị cáo H 01 chiếc xe đạp màu cam đã qua sử dụng.

Đề nghị tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng còn lại gồm:

01 bì niêm phong số 485/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ.

01 bì niêm phong số 486/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ.

01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng;

01 chiếc xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng;

01 ống Novocain chưa qua sử dụng.

Về án phí: Bị cáo H phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Bị cáo tự bào chữa cho bản thân, nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã P.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người chứng kiến trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã P, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã P, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã xuất trình tài liệu, chứng cứ phù hợp với quy định của pháp luật; Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Phi H khai nhận đã có hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu, lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với quá trình điều tra, giải quyết vụ án do đó có đủ cơ sở khẳng định:

Khoảng 17h 30 phút ngày 25/3/2019 tại khu vực sân bay thị xã P, thuộc phường A, thị xã P, Nguyễn Phi H đã bán trái phép 01 gói ma túy Heroin cho Hoàng Đức B với giá 400.000 đồng. Số ma túy này, B đã sử dụng một mình hết. Sau khi bán ma túy cho B, H đi về đến khu vực Ban chỉ huy Quân Sự thị xã P, thuộc phố Q, phường A thị xã P thì bị Công an thị xã P phát hiện, kiểm tra như đã nêu trên. Thu giữ của H số tiền 400.000 đồng mà H vừa bán ma túy cho B.

Tại bản kết luận giám định số: 485/KLGD ngày 29/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Mẫu chất bột, cục màu trắng chứa bên trong gói giấy gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,021 gam, loại Heroine”*.

Tại Bản kết luận giám định số: 486/KLGD ngày 31/3/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận: *“Dung dịch màu hồng bám dính trong xi lanh nhựa màu trắng loại 3ml/cc trong bì giấy niêm phong gửi giám định có tìm thấy chất ma túy, loại Heroine”*.

Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, số thứ tự 09, nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/05/2018 của Chính phủ.

Về nguồn gốc số ma túy mà H bán cho B là do H đi xe đạp một mình ra khu vực gần ngã tư, chợ Mè thị xã P đã gặp và mua của một người đàn ông khoảng 30 tuổi (không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể) 02 gói ma túy Heroin với giá 400.000 đồng, 01 gói về bán cho B còn 01 gói bị cáo giữ lại để sử dụng cho bản thân.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo H xin được tự mình bào chữa và không có lời bào chữa khác, đã hoàn toàn thừa nhận hành vi phạm tội như bản cáo trạng đã truy tố. Đã có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Phi H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 251-BLHS.

Khoản 1 Điều 251 - BLHS quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

Về tội danh và điều luật áp dụng mà VKSND thị xã P đã quyết định truy tố là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Xét vụ án có tính chất nghiêm trọng, khách thể của tội phạm này là xâm hại đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về việc cất giữ, vận chuyển, trao đổi, chất ma túy. Trước thực trạng xã hội nói chung và trên địa bàn thị xã P nói riêng, loại tội phạm này đã gây ra những hậu quả vô cùng nguy hiểm cho toàn xã hội, gây nên sự tổn thương, mất mát rất nghiêm trọng về tính mạng, tài sản, hạnh phúc gia đình trong hiện tại cũng như tương lai, ảnh hưởng rất nặng nề đến trật tự an toàn xã hội và đe dọa tới sự tồn tại và phát triển của giống nòi, hành vi phạm tội mua bán trái phép chất ma túy của bị cáo H đã gây bất bình trong quần chúng nhân dân, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sự quản lý giáo dục của gia đình và toàn xã hội. Đây chính là nguyên nhân phát sinh ra các loại tội phạm khác.

Xét về nhân thân, bị cáo có một nhân thân xấu, năm 1994, tòa án nhân dân thị xã P xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18

tháng về tội Trộm cắp tài sản công dân và 2003, tòa án nhân dân thị xã P xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, mặc dù hai bản án trên đã được xóa án tích, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học để cải tà quy chính để hoàn lương, trở thành người lương thiện mà còn tỏ thái độ coi thường pháp luật, tiếp tục phạm tội, bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp nghiêm trọng. Tuy nhiên trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 điều 51- BLHS. Ngoài ra bị cáo có bố đẻ là ông Nguyễn Hải Âu được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba do đó HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ TNHS được quy định tại khoản 2 Điều 51 – BLHS.

Xét về tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, nên vụ án cần phải được đưa ra xét xử thật nghiêm minh trước pháp luật, trước quần chúng nhân dân để làm gương cho những người đã và đang rắp tâm thực hiện hành vi phạm tội và làm bài học cho những gia đình có con, em, người thân đang có ý định liên quan đến hành vi này, do đó cần phải có một hình phạt thỏa đáng, nhằm giáo dục riêng và phòng ngừa chung tội phạm, cần phải áp dụng một hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian tương xứng với hành vi phạm tội, để bị cáo thấy được ngoài sự khoan hồng của pháp luật ra còn có sự trừng phạt đối với những người không chịu lao động làm ăn chân chính, không chịu tu dưỡng bản thân để cải tạo trở thành người lương thiện mà làm những việc bất hợp pháp dẫn đến phạm tội.

Về hình phạt bổ sung: *Theo quy định tại khoản 5 Điều 251- BLHS bị cáo còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản.*

Nhưng xét thấy hiện nay bị cáo là con nghiện ma túy, không có tài sản riêng, không có chức vụ gì nên HĐXX miễn hình phạt bổ sung theo quy định của điều luật cho bị cáo là phù hợp.

Đối với hành vi tàng trữ 0,021 gam ma túy Heroin của H để sử dụng cho bản thân, do không đủ định lượng để truy cứu trách nhiệm hình sự, bản thân H không còn tiền án, tiền sự về tội tàng trữ trái phép chất ma túy nên ngày 14/6/2019 Công an thị xã P đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Phi H về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy mức phạt 1.500.000 đồng là đúng quy định của pháp luật.

Trong vụ án này có Hoàng Đức B đã có hành vi mua trái phép chất ma túy của Nguyễn Phi H để sử dụng. Công an thị xã P, tỉnh Phú Thọ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính, mức phạt phạt tiền 1.500.000đồng đối với B là phù hợp.

Đối với người đàn ông mà H khai mua 400.000đ ở khu vực gần ngã tư, chợ Mè thị xã P, Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra không xác định được và không có đủ căn cứ để xác minh làm rõ người đàn ông đã bán ma túy cho H như H khai báo.

[3] Về vật chứng:

Đối với số tiền 400.000đ thu giữ của bị cáo H là tiền do bị cáo bán ma túy cho B mà có nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Đối với 02 chiếc điện thoại thu giữ của bị cáo H và anh B. H và B dùng để liên lạc mua, bán ma túy nên cần tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước, riêng 02 chiếc sim gắn liền hai máy điện thoại cần tịch thu cho tiêu hủy là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe đạp thu giữ của bị cáo H, mặc dù H dùng làm phương tiện đi mua, bán ma túy cho B, nhưng còn là phương tiện đi lại của bị cáo nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp.

Các vật chứng còn lại cần tịch thu cho tiêu hủy gồm:

01 bì niêm phong số 485/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ.

01 bì niêm phong số 486/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ.

01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng;

01 chiếc xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng;

01 ống Novocain chưa qua sử dụng.

[4] Về án phí:

Bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo luật định.

Xét đề nghị của Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thị xã P tại phiên tòa phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

[1] Căn cứ vào khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 - BLHS.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Phi H** phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Phi H **33 (Ba mươi ba)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành hình phạt tù.

Miễn hình phạt bổ sung theo quy định tại điều luật cho bị cáo H.

Áp dụng khoản 1 Điều 47 - BLHS ; Khoản 2 ; Điểm a,b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về vật chứng:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước 400.000 đồng (Bốn trăm nghìn đồng).

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu WING màu đen đã qua sử dụng, số IMEI 354028054094480 (Thu giữ của bị cáo H).

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu MOBIISTAR; màu đen, viên đỏ số IMEI 352221028216766 đã qua sử dụng (Thu giữ của anh Hoàng Đức B).

Trả lại cho bị cáo H 01 chiếc xe đạp màu cam đã qua sử dụng.

Tịch thu cho tiêu hủy các vật chứng còn lại gồm:

01 bì niêm phong số 485/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ.

01 bì niêm phong số 486/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Phú Thọ.

01 mảnh giấy một mặt màu vàng, một mặt màu trắng;

01 chiếc xi lanh nhựa loại 3ml/cc chưa qua sử dụng;

01 ống Novocain chưa qua sử dụng.

02 chiếc thẻ sim số 0394981973 và chiếc thẻ sim số 0364316068.

Các vật chứng có tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng lập ngày 02/7/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự thị xã P, tỉnh Phú Thọ.

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

[3] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Phi H phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật THADS.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo H (Có mặt) được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh B (Vắng mặt) được quyền kháng cáo lên TAND tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết tại nơi cư trú.

Nơi gửi:

- VKSND thị xã P;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an thị xã P;
- UBND phường A;
- Sơ tư pháp;
- Chi cục THADS;
- Bị cáo;
- THA HS;
- Lưu HS - VP;

TM . HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thâm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Trần Hưng Thủy